

BÀI HỌC 6

CÁC BÀI HỌC KHÁC CỦA VỊ THẦY CAO CẢ



CÂU GỐC: “Đức Chúa Jêsus phán: Đi đi, đức tin người đã chữa lành người rồi. Tức thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức Chúa Jêsus trên đường” (Mác 10:52).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Sáng thế Ký 3:1–11, Rô-ma 5:11–19, Sáng thế Ký 28:10–17, Giăng 1:1–14, Ma-thi-ơ 15:21–28, Mác 10:46–52.

Ai trong vòng chúng ta mà chưa bao giờ xấu hổ về bản thân mình? Ai trong chúng ta đã làm những điều khiến chúng ta đau lòng khi nghĩ đến, và rằng chúng ta giật mình kinh hoàng khi nghĩ đến nếu có người khác biết điều ấy? Ít hay nhiều, có lúc chúng ta đã ở vào hoàn cảnh ấy phải không?

Hãy tưởng tượng, A-đam và Ê-va đã như thế nào sau khi họ ăn trái của cây Chúa cấm. Hoặc khi Gia-cốp gạt cha mình để giành ân phước hơn anh mình, và sau đó phải chạy trốn khỏi sự giận dữ của anh mình. Làm sao mà người có thể ngủ yên lòng? Và hãy tưởng tượng mình là người phụ nữ bị bắt quả tang ngoại tình (Giăng 8:4). Đa-vít cũng đã từng ở trong hoàn cảnh đó, và Thi thiên 32 là biểu hiện sâu sắc và là lời thú nhận của người về sự xấu hổ kinh tởm về chính thân mình.

Dĩ nhiên, đó là một lý do mà phúc âm là tin mừng cho tất cả mọi người và cái chết của Đấng Cơ Đốc là dành cho cả nhân loại. Dầu chúng ta là những người khác nhau, chắc chắn một điều chúng ta thấy đều giống như nhau: Chúng ta đều là những kẻ có tội.

Do đó, giáo dục Cơ Đốc giáo thật phải là để chỉ cho chúng ta đến giải pháp duy nhất cho tình trạng bi thương của mình. Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu về giải pháp duy nhất mình có thể có được Vị Thầy Cao Quý của chúng ta.

1. THAY VÌ TRỐN LÁNH

Đọc Sáng thế Ký 3:1–11. Tại sao Đức Chúa Trời hỏi A-đam, “Người ở đâu?”

Phần lớn người ta kể lại câu chuyện của Sự Sa Ngã và gọi trái cấm là quả táo. Nhưng Kinh Thánh không viết vậy. Kinh Thánh chỉ đơn giản gọi đó là “trái của cây” (Sáng thế Ký 3:3). Loại trái hay quả nào không phải là điểm chính. Ăn trái của cây này mới là điều bị ngăn cấm bởi vì cây này thể hiện một điều gì đó rất nghiêm trọng. Nó là biểu tượng của sự cám dỗ để đẩy Chúa sang một bên và tuyên bố, tôi có thể là thước đo cho cuộc sống của chính mình. Tôi có thể là Đức Chúa Trời cho chính mình. Tôi có thẩm quyền cao hơn thẩm quyền của Lời Chúa.

Và quả là vậy, khi con rắn đã là A-đam và Ê-va ăn trái của cây, đời sống họ liền chuyển hướng vào một ngã rẽ. Và sau đó, khi cảm nhận rằng có Chúa ở gần đâu đó, họ đã cố gắng chạy trốn và giấu mình giữa những cây trong vườn (Sáng thế Ký 3:8).

Thật lạ khi Đức Chúa Trời lại hỏi A-đam, “Người ở đâu?” Ngài chắc chắn biết người đang ở đâu. Có thể Ngài đã đặt câu hỏi để giúp A-đam và Ê-va nhận thức được chính những gì họ đang làm – đi trốn – là hậu quả của những gì họ đã làm. Ấy là, Ngài muốn họ thấy hậu quả đáng buồn của hành động bất tuân của họ.

Đọc Rô-ma 5:11–19, trong các câu này, Phao-lô nhiều lần liên kết trực tiếp những gì A-đam đã làm ở Ê-đen với những gì Đức Chúa Giê-su đã làm trên thập tự giá. Điều này cho chúng ta hiểu vì lẽ gì mà Chúa Giê-su đã đến thế gian để tháo gỡ những gì A-đam đã làm?

Chúng ta có thể cho rằng chương trình cứu rỗi là sự đáp ứng của Đức Chúa Trời cho câu trả lời của A-đam và Ê-va. Họ đang trốn lánh Chúa trong sự xấu hổ vì tội lỗi của họ, và Đức Chúa Trời đã đến để cứu họ ra khỏi sự hổ thẹn ấy. Chúng ta, cũng đã có hành động tương tự, và Đức Chúa Giê-su đã đến để cứu chúng ta. Bởi thế, câu hỏi “Người ở đâu?” cũng là câu hỏi cho chính chúng ta nữa. Bởi vì, bạn đang ở đâu, vướng mắc bởi tội lỗi và sự hổ thẹn của mình, trong mối tương quan của bạn với Đức Chúa Giê-su và qua những gì Ngài đã làm để cứu vớt bạn?

Nền giáo dục Cơ Đốc giáo có thể mang lại nhiều điều, nhưng vì sao điều quan trọng nhất nó phải mang chúng ta đến thực tế rằng trạng thái tự nhiên của chúng ta là luôn trốn lánh Chúa, và sau đó, sự giáo dục ấy là chỉ cho chúng ta đến với Đức Chúa Giê-su vì Ngài là giải pháp cho sự tìm cách trốn chạy của chúng ta?

2. CHẠY TRỐN

Đọc Sáng Thế Ký 28:10–17. Bối cảnh của câu chuyện này, và chuyện này dạy gì cho chúng ta về ân điển của Đức Chúa Trời cho những kẻ, phải nói là, đang chạy trốn vì tội lỗi của họ?

Trong các mối tương giao Gia-cốp có với gia đình mình, với sự hỗ trợ của mẹ, chàng đã nhúng tay vào những sự lường gạt thật bất nhẫn, và bây giờ Gia-cốp phải trả giá ấy. Người anh của chàng đang bưng bưng trong phần nộ và đang sẵn sàng trả thù đứa em trai gian dối, Gia-cốp nay thành một kẻ chạy trốn, định hướng đi về nhà cậu của mình ở tại Ha-ran. Tương lai đầy bất ổn và đáng sợ.

Trên con đường giông ruổi tìm nơi trú ẩn, Gia-cốp thấy mình đi giữa khoảng đồng không mông quạnh và trời đang ngả bóng hoàng hôn, và rồi bóng tối. Một mình như ở giữa trời, Gia-cốp tìm một phiến đá để gối đầu, và rồi chàng ngủ thiếp đi. Nhưng giấc ngủ mệt mỏi mê man bỗng bị gián đoạn. Giấc mơ nổi tiếng hiện đến, và chiếc thang, hay những bậc cầu thang, trải dài dưới đất nhưng được kéo lên đến tận trời. Trên những bậc thang ấy, Gia-cốp thấy những thiên thần đang đi lên và đi xuống.

Rồi chàng nghe có tiếng nói, “Ta là Chúa, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham.” Giọng ấy tiếp tục nói và nhắc lại những lời hứa mà Gia-cốp đã nghe thường xuyên qua những lời kể lại của gia đình. Con cháu của người sẽ trở nên những kẻ vĩ đại. Chúng sẽ là một phước lành cho tất cả các gia đình trên trái đất. “Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ nầy; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người.” (Sáng thế Ký 28:15).

Ellen G. White đã viết về cách Phao-lô, rất lâu sau đó, đã “xem rằng chiếc thang trong chiêm mộng của Gia-cốp, là biểu hiệu cho Đấng Christ, Ngài đã kết nối trần gian với thiên đàng, và nối kết con người hữu hạn với Đức Chúa Trời vô hạn. Đức tin của ông [Phao-lô] được củng cố khi ông nghĩ đến cách chính các tổ phụ và các tiên tri đã trông cậy vào Đấng mà cũng là Đấng đã hỗ trợ và an ủi ông, và về phần chính mình, ông đang hiến mạng sống cho mình cho Ngài.” – *The Acts of the Apostles*, trang 512.

Gia-cốp thức dậy, và tự nói trong lòng, “Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết!” (Sáng thế Ký 28:16). Những gì xảy ra ở tại nơi ấy thật tuyệt vời. Gia-cốp sẽ không bao giờ quên chỗ ấy, và chàng đặt cho nó một cái tên. Rồi chàng thể trọn đời trung thành với Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể học được gì từ câu chuyện này về cách Đức Chúa Trời, qua Đấng Christ, đang tìm cách tìm kiếm chúng ta bất chấp tội lỗi của chúng ta? Một lần nữa, tại sao giáo dục Cơ Đốc giáo phải giữ nguyên tắc này trên hết trong mọi chủ đề mà nền giáo dục ấy dạy?

3. GIÁO SƯ GIÊ-SU

Trong tất cả các đoạn mở đầu của các sách trong Tân Ước, không có gì nổi tiếng hơn những lời này: “Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời” (Giăng 1:1). Và liền sau đó Giăng đoạn 1 đưa bạn đến câu Kinh Thánh không ai có thể quên: “Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha” (Giăng 1:14).

Đọc Giăng 1:1-14. Những câu này nói Đức Chúa Giê-su là ai và Ngài đang làm gì ở đây? Điều này cho chúng ta biết gì về Chúa Giê-su là tấm gương tuyệt vời của một người thầy?

Cũng cùng Đức Chúa Trời đã trò chuyện cùng A-đam và Ê-va trong vườn, và với Gia-cốp ở giữa chốn đồng không mông quạnh, giờ đây hiện ra như một con người. Đức Chúa Trời, theo lời Tân Ước chép lại, đã được nhân cách hóa trong Đức Chúa Giê-su. Qua Đức Chúa Giê-su, chúng ta có thể học hiểu được ý của Đức Chúa Trời và cá tính của Ngài, vì Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời.

Đoạn này nói tiếp về Giăng Báp-tít đã giảng về sự phán xét của Đức Chúa Trời và mọi người hãy ăn năn, ông thuyết phục nhiều người đến mức ngay cả các nhà lãnh đạo tôn giáo ở Giê-ru-sa-lem cũng nghĩ rằng ông có thể là một con người rất đặc biệt. Nhưng Giăng chỉ đang chuẩn bị con đường cho một nhân vật vĩ đại hơn mình. Một Đấng đặc biệt đến kinh ngạc sắp xuất hiện, mà Giăng Báp-tít nói rằng, “ta chẳng đáng mở dây giày Ngài” (Giăng 1:27).

Ngày hôm sau, Giăng Báp-tít nhìn thấy Đức Chúa Giê-su và ông tuyên bố rằng Ngài là “Con Đức Chúa Trời.” Trong ngày đó, và ngày sau đó, ông tuyên xưng Đức Chúa Giê-su là “Chiên Con của Đức Chúa Trời.”

Ngoài ra, hai trong số những người theo Giăng Báp-tít đã quyết định theo Chúa Giê-su. Và khi Chúa Giê-su hỏi những gì họ đang tìm kiếm, họ gọi Ngài là “*Rabbi*” [Thầy hay Giáo sư], (Giăng 1:38).

Đức Chúa Giê-su, vì vậy, là một Vị Thầy, một giáo sư, nhưng chưa bao giờ từng có một Giáo sư nào như Ngài, bởi vì, một lần nữa, Ngài là Đức Chúa Trời. Nói cách khác, Đức Chúa Trời đã xuống với nhân loại dưới hình dạng một con người, và trong hình thể ấy, Ngài đã đóng vai trò một người Thầy, một Giáo sư. Không có gì lạ khi bà Ellen G. White gọi Đức Chúa Giê-su là “giáo sư vĩ đại nhất mà thế giới từng thấy.” – *Signs of the Times*, ngày 10 tháng 6 năm 1886. Chung qui, chính người Thầy này là Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Giê-su đã là một người Thầy, thì việc học hỏi từ Ngài những phương pháp tốt nhất để giảng dạy chân lý có phải là điều hợp lý chăng? Từ Chúa, chúng ta có thể học được gì về lý do tại sao không những chỉ những lời chúng ta giảng dạy là quan trọng, mà còn là hành động chúng ta làm nữa?

4. MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ DÁM NÓI LẠI

Đức Chúa Giê-su là Vị Thầy Cao cả. Cá tính của Đức Chúa Trời, tỏa sáng trong những lời dạy dỗ của Ngài và cả trong cuộc đời của Ngài. Do đó, một câu chuyện trong Kinh Thánh thật đáng ghi nhận hơn cả khi câu chuyện ấy cho thấy rằng khi có ai đó dám nói lại với Chúa, Ngài vẫn lắng nghe.

Đọc câu chuyện về cuộc gặp gỡ của Đức Chúa Giê-su với một phụ nữ người ngoại bang (hay là người Ca-na-an) từ vùng Ty-ơ và Si-đôn (Ma-thi-ơ 15:21-28, Mác 7:24-30). Hãy để ý rằng những người đàn ông trong đám đi quanh Chúa Giê-su đã không kiên nhẫn với bà này, và thậm chí chính Chúa cũng có vẻ như không muốn bà làm phiền Ngài. Bạn nghĩ gì về sự táo bạo của người đàn bà này? Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì về cách chính Đức Chúa Giê-su dạy người khác?

Đức Chúa Giê-su lúc ấy đến gần Ty-ơ và Si-đôn. Đó là một nơi đầy đầy người lạ và tình hình căng thẳng sắc tộc bộc phát. Dân thành nổi tiếng Gô-réc coi thường những người Do Thái ở nông thôn, và nông dân Do Thái thì khinh dễ họ.

Không lâu trước đó, vua Hê-rốt là vua bù nhìn của người La Mã của vùng Ga-li-lê, quê hương Chúa, đã xử trảm Giảng Báp-tít. Nhưng Giảng Báp-tít là một người cùng giảng tin lành như Đức Chúa Giê-su, nên việc Giảng Báp-tít bị giết làm lòng Chúa chấn động không ít. Đức Chúa Giê-su đã cảm biết rằng chính Ngài rồi cũng sẽ đối diện với những sự hiểm nghèo như vậy.

Lòng nặng nề, Đức Chúa Giê-su muốn lánh mặt đám đông, Ngài đã vào nhà một người kia, mà theo Mác, Ngài không muốn cho ai thấy mình. Nhưng người đàn bà nọ tìm thấy Ngài.

Theo văn hóa thời ấy, phụ nữ phải khép nép và không được phép có thái độ tự tin. Và hơn nữa, người đàn bà này thuộc vào nhóm người mà người Do Thái không muốn giao du, nên bà ta còn gặp khó khăn hơn trong hoàn cảnh của chuyện này.

Nhưng con gái bà bị bệnh. Bà muốn con mình được cứu chữa, và bà li lợm cầu xin được Chúa chữa bệnh cho con mình.

Và Đức Chúa Giê-su đã đuổi bà, “Không nên lấy bánh của con cái mà quăng cho chó con ăn” (Ma-thi-ơ 15:26). Lời Chúa phê bình thật có thể làm tổn thương người đàn bà rất nhiều. Nhưng một điều khó tưởng tượng đã xảy ra, và nhất định là làm mọi người phải sửng sốt. Bà ta dám trả lời lại với Chúa. Bà ta biết phận con chó là gì – vì không như người Do Thái thời ấy, họ không nuôi chó vì xem chúng là ô uế, người Ca-na-an nuôi chó trong nhà – bà ta đáp lời Chúa, “Lạy Chúa, thật như vậy, song mấy con chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn chủ nó rớt xuống” (câu 27).

Lời nhận xét của bà ta đã thay đổi cục diện. Những lời làm động lòng Chúa, và Ngài đã chữa lành con gái của bà.

“Việc phải xảy ra theo ý người muốn!” (Ma-thi-ơ 15:28). Chúng ta hiểu các chữ này như thế nào? Chúng ta trả lời thế nào, dầu khi mọi việc không xảy ra như lòng mình mong muốn?

5. NGƯỜI HỌC TRÒ HIỂU LỜI DẠY

Đức Chúa Giê-su và những người theo Ngài đã đi về hướng Giê-ru-sa-lem. Như Vua Hê-rốt đã phiền lòng và quan tâm về Giảng Báp-tít, những người trong chính quyền của Vua, kể cả Vua, cũng cảm thấy phiền lòng vì Đức Chúa Giê-su. Người ta đi theo Chúa rất đông, họ đi từng đoàn, và họ là những người nghèo và những người yếu đuối nuôi niềm hy vọng đời họ được thay đổi.

Hơn tất cả, Đức Chúa Giê-su muốn mang lại niềm hy vọng cho thế giới. Nhưng Ngài biết chắc chắn những người có quyền thế và những kẻ sinh ra trong giàu có sẽ làm bất cứ điều gì để vô hiệu hóa sứ mạng đó của Ngài. Họ không muốn sứ mạng của Chúa được thực thi.

Với 12 môn đồ thân thiết của Đức Chúa Giê-su, họ xem có vẻ hết lòng và hăng hái được theo Chúa. Nhưng đồng thời, dường như họ vẫn chưa thật sự hiểu Ngài, họ vẫn như mù tịt về Ngài. Chẳng hạn như Mác 8:31-33 ghi lại, khi Vị Thầy Cao cả thách thức các môn đồ mình để họ có thể thấy những điều khó nghĩ ra đối với họ. Bởi vì, trong nhiều phương diện, họ vẫn là những kẻ mù thuộc linh nhất là đối với những gì thật sự quan trọng (xem Mác 8:37).

Tất cả điều này là nền tảng cho cuộc gặp gỡ của Chúa Giê-su với một người nào đó là kẻ đã nhìn thấy.

Đọc câu chuyện về Chúa Giê-su và sự chữa lành cho Ba-ti-mê, một kẻ ăn mày mù lòa (Xem Mác 10:46-52). Hãy để ý lòng thương xót lớn lao mà Đức Chúa Giê-su thể hiện. Bây giờ hãy xem xét lòng mong ước của người mù này, và đã dẫn đến quyết định đi theo Chúa trên con đường về thành Giê-ru-sa-lem. Bạn có nghĩ rằng có thể Mác cố tình diễn tả một sự tương phản giữa Ba-ti-mê và các môn đồ khác không? Câu chuyện này làm sáng tỏ ý nghĩa của việc bạn đáp ứng với Vị Thầy Cao cả như thế nào?

Ba-ti-mê đã muốn nhìn thấy những lọn tóc xoăn của con mình, thấy được gương mặt của cha mẹ mình, hay được nhìn thấy màu lúa chín vàng. Nhưng nhìn thấy còn ý nghĩa nhiều hơn là chỉ những hình ảnh vật lý không thôi. Câu chuyện này, nói cách khác, là về việc nhìn thấy thuộc linh. Đó là về sự nhận thức – việc nhận thức thật sự Vị Thầy Cao cả này nói về điều gì. Thị giác là một chuyện. Nó là một điều quan yếu, và Đức Chúa Giê-su biết vậy. Nhưng Ngài cũng biết rằng điều mong muốn sâu xa nhất của mỗi người là có một sự sống mới và tốt đẹp hơn.

Đọc Hê-bơ-rơ 5:12-14. Điều này dạy chúng ta về giáo dục thật là gì?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Bà Ellen G. White dạy chúng ta rằng khi chúng thật lòng đáp ứng lại lời mời của Vị Thầy Cao cả, thì, “Chúng ta ao ước được mang lấy hình ảnh Ngài, hấp thụ lấy Thánh Linh Ngài, làm theo ý Chúa và thỏa mãn Ngài trong mọi sự” (*Con Đường Giải Thoát*, trang 50). Khi ở trong vòng những người theo Chúa Giê-su Cơ Đốc, nhiệm vụ, bà nói, đã trở thành “một điều mình vui thích”. Bây giờ, từ Kinh Thánh, hãy đọc lại đoạn 5 – 7 của sách Ma-thi-ơ. Đây là Bài giảng trên núi, một trong những bản tóm tắt tuyệt vời về những gì mà Thầy của chúng ta muốn các môn đồ của mình biết, và đây là bài diễn văn cho người ta biết vương quốc mà Ngài đến để thiết lập là như thế nào.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Như Đức Chúa trời đã nói với A-đam và Ê-va, và cả Gia-cốp, Đức Chúa Giê-su nói với chúng ta. Ngài hiểu những khát khao sâu sắc của chúng ta và Ngài đánh thức chúng ta (như Ngài đã làm với Ba-ti-mê) để chúng ta tự xét lại mình là ai và ta sẽ đi về đâu. Trong điều này, hãy suy nghĩ về cách chúng ta dạy Kinh Thánh cho con cái mình và cho nhau. Cho biết sự khác biệt giữa cách giáo huấn Kinh Thánh tầm thường và cách để cảm động lòng người và thay đổi đời sống họ là thế nào?
2. Câu hỏi rằng bạn đang ở khoảng đường nào trong cuộc hành trình của đời sống bạn là một câu hỏi riêng tư của mỗi cá nhân, hay nếu bạn nghĩ có thể là hữu ích để thảo luận điều này với những người mình tin cậy được? Làm thế nào ý tưởng rằng hội thánh là thân của Đấng Cơ Đốc (1 Cô-rinh-tô 12:27) cho thấy những cuộc bàn thảo và trò chuyện cùng nhau cũng có thể là một cách để củng cố niềm tin mà Chúa muốn mình có?
3. Suy gẫm lại về câu hỏi cuối bài học ngày Thứ Năm. Làm thế nào để chúng ta học cách phân biệt giữa thiện và ác? Làm thế nào để chúng ta xác định cái gì là tốt và cái gì là xấu? Và tại sao những gì chúng ta làm với kiến thức ấy có lẽ còn quan trọng hơn cả việc có được kiến thức ấy?